TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 356/2024/HSPT
Ngày: 19 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;

Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Lê Giang, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2024 , tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 365/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo Phùng Văn N. Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

1. Bị cáo bị kháng cáo: Phùng Văn N, sinh năm 1990 tại Tuyên Quang; nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; tạm trú tại: Khu nhà ở Công ty S - Khu công nghiệp N, thuộc thôn G, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Vĩnh B và bà Hà Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 12/01/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Bị hại: Anh Trần Văn L, sinh năm 1994 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:* Chị Lê Thị Y, sinh năm 1995 (vợ anh L); địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

+ Người đại diện theo ủy quyền của chị Y: Anh Hoàng Lê Tuấn A, sinh năm 1989. Địa chỉ: A L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Văn T1 và bà Phạm Thị P (là bố mẹ đẻ anh L); cùng địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

+ Người đại diện theo ủy quyền của ông T1: Anh Trương Văn C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Cháu Trần Gia B1, sinh năm 2019; cháu Trần Thị Ngọc T2, sinh năm 2000 và cháu Trần Minh K sinh năm 2022; do chị Lê Thị Y (vợ bị hại Trần Văn L) đại diện; cùng địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo* Phùng Văn N: Ông Nguyễn Viết Đ và ông Lê Ngọc T3 - Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; ông Đ vắng mặt, ông T3 có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Văn T4 bị xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/01/2023, nhóm công nhân Công ty S sau khi đi ăn liên hoan tất niên về nghỉ tại khu nhà ở tập thể của Công ty tại khu công nghiệp N, thuộc thôn G, xã H, huyện T, Hải Phòng. Tại phòng số 2 là nơi ở của các công nhân Phùng Văn N, Hà Đức D, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Lê Q, sinh năm: 1984, trú tại: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Trần Văn C1, sinh năm: 1988, trú tại: Thôn V, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang có Trần Văn T4 và An Viết H, sinh năm: 1980, trú tại: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (ở phòng số 01 liền bên) sang chơi, rủ đánh bài nhưng không ai chơi. T4 nằm dưới đệm trên nền nhà để xem điện thoại còn A1 và D ngồi chơi đánh bài. Lúc này N đang nằm trên giường tầng 2 thấy vậy bảo mọi người tắt điện đi ngủ để mai còn đi làm sớm nhưng không ai thực hiện. Nhiệm nhảy từ giường tầng xuống tắt điện thì giữa N và T4 xảy ra tranh cãi. T4 dùng tay đấm nhiều nhát vào người của N, N với tay lấy 01 con dao, dạng dao gấp, dài 22,7cm, lưỡi dao dài 9,6cm, 01 lưỡi sắc, mũi nhọn, bản rộng nhất 2,7cm để trên túi xách trên giường tầng 2 để đánh nhau với T4. Nghe có tiếng xô xát, Trần Văn L, sinh năm: 1994, trú tại: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (là em họ T4) ở phòng nghỉ số 01 chạy sang cùng T4 dùng tay chân đánh N. Trong lúc tắt điện, trời tối 2 bên đánh nhau hỗn loạn, N cầm dao tay phải đánh lại và đâm nhiều nhát về phía của L và T4, trong đó có một nhát trúng vào vùng cổ của L, lúc này có người bật đèn lên can ngăn. N làm rơi con dao nên hai bên không đánh nhau nữa. L bị thương chảy máu được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu thì tử vong. Ngay sau khi thực hiện hành vi giết người Phùng Văn N đã tự mình đến Công an huyện T đầu thú và khai nhận như trên.

Khám nghiệm hiện trường tại khu nhà ở của công nhân Công ty S ở khu công nghiệp N thuộc thôn G, xã H, huyện T, Hải Phòng thu giữ các tạp chất màu nâu đỏ ở phòng ở số A, 02; 01 con dao gấp.

Khám nghiệm tử thi anh Trần Văn L xác định tại vùng cổ trái có vết rách thủng da hình khe nằm theo chiều dấu huyền kích thước 3 x 5cm, đầu trên tù, đầu dưới nhọn, bờ mép sắc gọn. Mổ tử thi xác định vết thương vùng cổ trái làm

đứt bán phần động mạch cảnh trái, đứt bán phần mặt trước khí quản và một số vết xây xước trên ngón chân của bàn chân phải.

Tại Kết luận giám định số 48/KL-KTHS (SH) ngày 29/01/2023 của Phòng K1 Công an thành phố H, kết luận: *"Dấu vết thu tại hiện trường là máu của Phùng Văn N và Trần Văn L, trên dao có máu lẫn của Phùng Văn N và Trần Văn L"*.

Tại Kết luận giám định số 61/KL-KTHS (PY) ngày 15/02/2023 của Phòng K1 Công an thành phố H, kết luận: *"Vết thương rách da vùng cổ nạn nhân có đặc điểm hình thành do vật sắc, nhọn tác động theo cơ chế đâm, chọc. Các vết xây xước da trên nạn nhân có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế cọ xát. Nạn nhân chết do sốc mất máu, suy hô hấp cấp"*.

Quá trình điều tra, N và T4 khai nhận hành vi của mình như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Phùng Văn N đã bồi thường 30.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 1.387.000.000 đồng.

Về vật chứng: Chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng 01 con dao, dạng dao gấp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST ngày 06/2/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn N phạm tội Giết người.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Văn N 18 (mười tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T4, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 02 năn 2024 chị Lê Thị Y đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, tăng số tiền bồi thường đối với bị cáo Phùng Văn N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Chị Lê Thị Y đại diện hợp pháp của bị hại và người được chị Y ủy quyền giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt với bị cáo Phùng Văn N lên mức tử hình; rút yêu cầu kháng cáo về việc tăng số tiền bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích diễn biến, nội dung vụ án có quan điểm: Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú, khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bòi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng trong khi hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị hại cũng có lỗi nên mức hình phạt 18 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị

hại về việc tăng hình phạt. Do đại diện bị hại đã rút yêu cầu tăng bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm với yêu cầu kháng cáo này.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ, bị cáo tắt điện không cho mọi người chơi bài tại phòng trọ để hôm sau còn đi làm là đúng, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, bị cáo chỉ phạm tội khi hai anh em bị hại cùng vào đánh bị cáo khiến tương quan giữa hai bên chênh lệch, bất lợi; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhưng cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại các phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phùng Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; với lời khai của bị cáo Trần Văn T4 tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, của những người làm chứng; các kết luận giám định pháp y; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa; Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 05/01/2023, tại khu nhà ở của công nhân Công ty S ở khu công nghiệp N, thuộc thôn G, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng do mâu thuẫn sinh hoạt đã xảy ra cãi nhau rồi xô xát giữa Trần Văn T4 và Phùng Văn N. Trần Văn L (bị hại) là em họ của Trần Văn T4 từ phòng trọ bên cạnh chạy sang và cùng xông vào đánh Phùng Văn N. Phùng Văn N đã dùng dao nhọn dạng dao gấp đâm 01 nhát trúng vào vùng cổ trái làm anh L tử vong. Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt mà bị cáo đã sử dụng hung khí sắc, nhọn tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể, tước đoạt tính mạng của bị hại. Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Phùng Văn N về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung "Phạm tội có tính chất côn đồ" là có căn cứ, đúng pháp luật. Quan điểm của Người bào chữa cho bị cáo về việc bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, là người lao động nhất thời phạm tội; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, các phiên tòa xét xử luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng đã tác động cho gia đình bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại và người bị hại cũng có lỗi vì đã tham gia tấn công bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp

dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt 18 năm tù là thỏa đáng. Kháng cáo của chị Y đại diện hợp pháp cho bị về việc tăng nặng hình phạt với bị cáo, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng hoàn 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm với bị cáo Phùng Văn N là đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lê Thị Y đại diện hợp pháp của bị hại và người được chị Y ủy quyền đã rút yêu cầu kháng cáo về việc tăng số tiền bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự để quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị Y - đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Phùng Văn N. Giữ nguyên quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST ngày 06/2/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng như sau:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Văn N 18 (mười tám) năm tù về tội: "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2023.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Y là người đại diện hợp pháp của bị hại về việc tăng số tiền bồi thường. Quyết định về phần trách nhiệm dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST ngày 06/2/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật từ ngày Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định đình chỉ (ngày 19/4/2024).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 19/4/2024.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND thành phố Hải Phòng;*
- *VKSND thành phố Hải Phòng;*
- *Công an thành phố Hải Phòng;*
- *Cục THADS thành phố Hải Phòng;*
- *TTG - Công an thành phố Hải Phòng;*
- *Bị cáo (qua trại);*
- *Bà Nguyễn Thị Hợi (theo địa chỉ);*
- *Lưu HS, PHCTP.*